

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 24 tháng 9 năm 2021

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. THÔNG TIN CHUNG VỀ HỌC PHẦN

1.1. Tên học phần: **Khoá luận tốt nghiệp**

Tên tiếng Anh: Graduation Thesis

- Mã học phần: 011266 Số tín chỉ: 06
- Áp dụng cho ngành/chuyên ngành đào tạo: Chuyên ngành Luật Đầu tư - Kinh doanh
 - + Bậc đào tạo: Đại học
 - + Hình thức đào tạo: Tập trung
 - + Yêu cầu của học phần: Bắt buộc

1.2. Khoa/Bộ môn/Giảng viên phụ trách học phần: Khoa Kinh tế - Luật / Bộ môn Luật

1.3. Mô tả học phần: Viết khóa luận tốt nghiệp là yêu cầu bắt buộc trong chương trình đào tạo cử nhân ngành Luật Kinh tế của trường Đại học Tài chính - Marketing. Học phần này giúp sinh viên củng cố kiến thức lý thuyết và vận dụng kiến thức lý thuyết đã được học vào việc nghiên cứu một vấn đề thực tế liên quan đến ngành, chuyên ngành được đào tạo. Kết thúc học phần, mỗi sinh viên phải trình bày kết quả nghiên cứu dưới hình thức một khóa luận tốt nghiệp.

- Phân bổ giờ tín chỉ đối với các hoạt động:

+ Nghe giảng lý thuyết:	5
+ Bài tập:	0
+ Thảo luận:	85
+ Tự học:	180

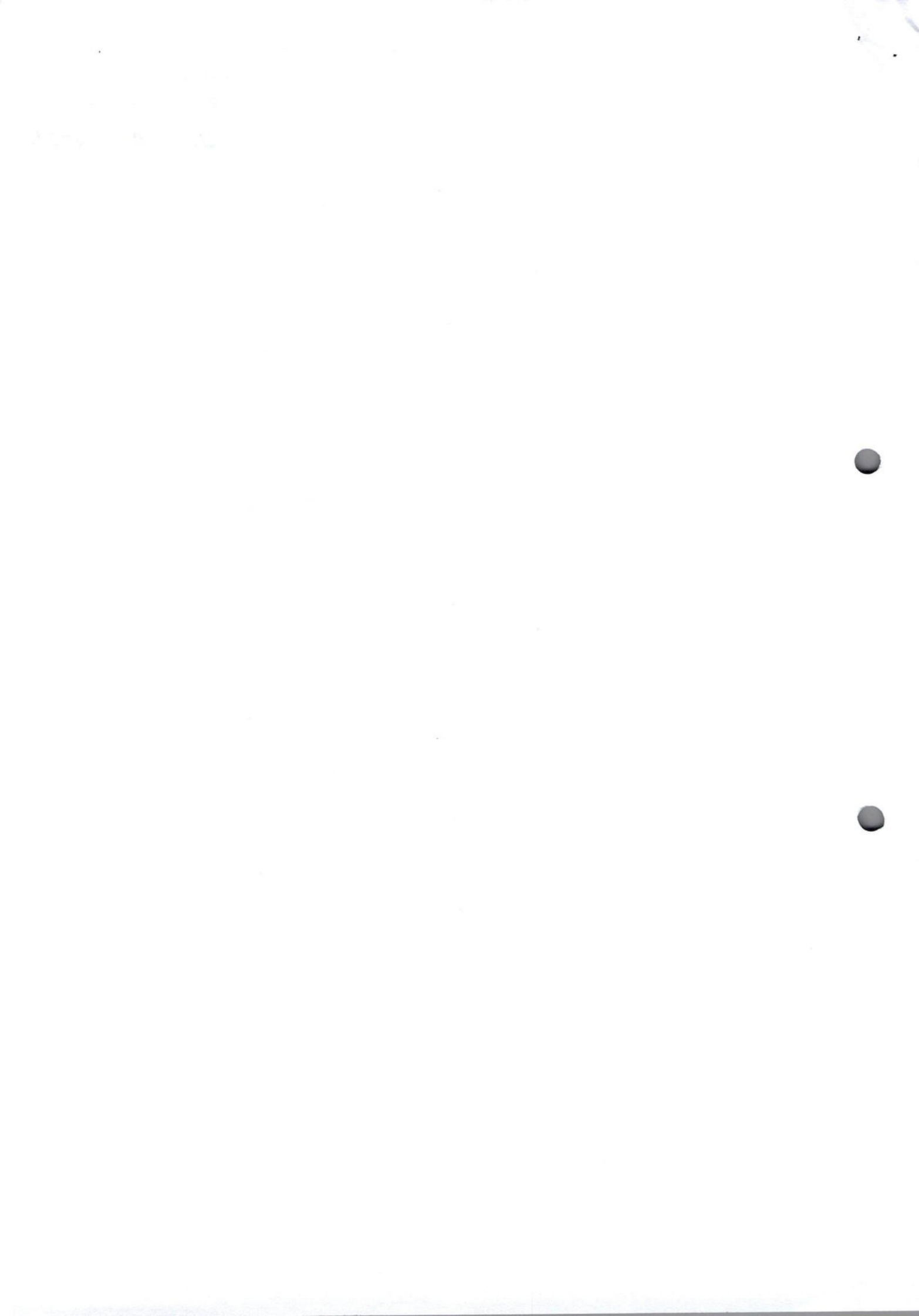
1.4 Các điều kiện tham gia học phần:

Điều kiện tiên quyết: Tại thời điểm công bố danh sách chính thức viết Khóa luận tốt nghiệp (KLTN), sinh viên không bị kỷ luật từ mức đình chỉ học tập trở lên, không đang trong thời gian bị truy cứu trách nhiệm hình sự; còn không quá 3 tín chỉ chưa tích lũy hoặc đang học cải thiện của chương trình đào tạo (ngoại trừ số tín chỉ của học phần tốt nghiệp); không vi phạm nghĩa vụ nộp học phí. Sinh viên phải tích lũy đầy đủ số tín chỉ của chương trình đào tạo (ngoại trừ số tín chỉ của học phần tốt nghiệp), phải có điểm trung bình chung tích lũy (TBCTL) đạt từ 7,0 trở lên (theo thang điểm 10) hoặc cao hơn theo quyết định cụ thể từng năm của Hiệu trưởng.

- Các yêu cầu khác đối với học phần:

- + Sinh viên phải tham gia đầy đủ các buổi học lý thuyết và thực hành trên lớp;
- + Sinh viên tự giác, tích cực, chủ động trong học tập và tìm ra phương pháp học tập phù hợp nhằm đạt được kết quả tốt trong học tập và đáp ứng yêu cầu nghề nghiệp.

2. MỤC TIÊU CỦA HỌC PHẦN

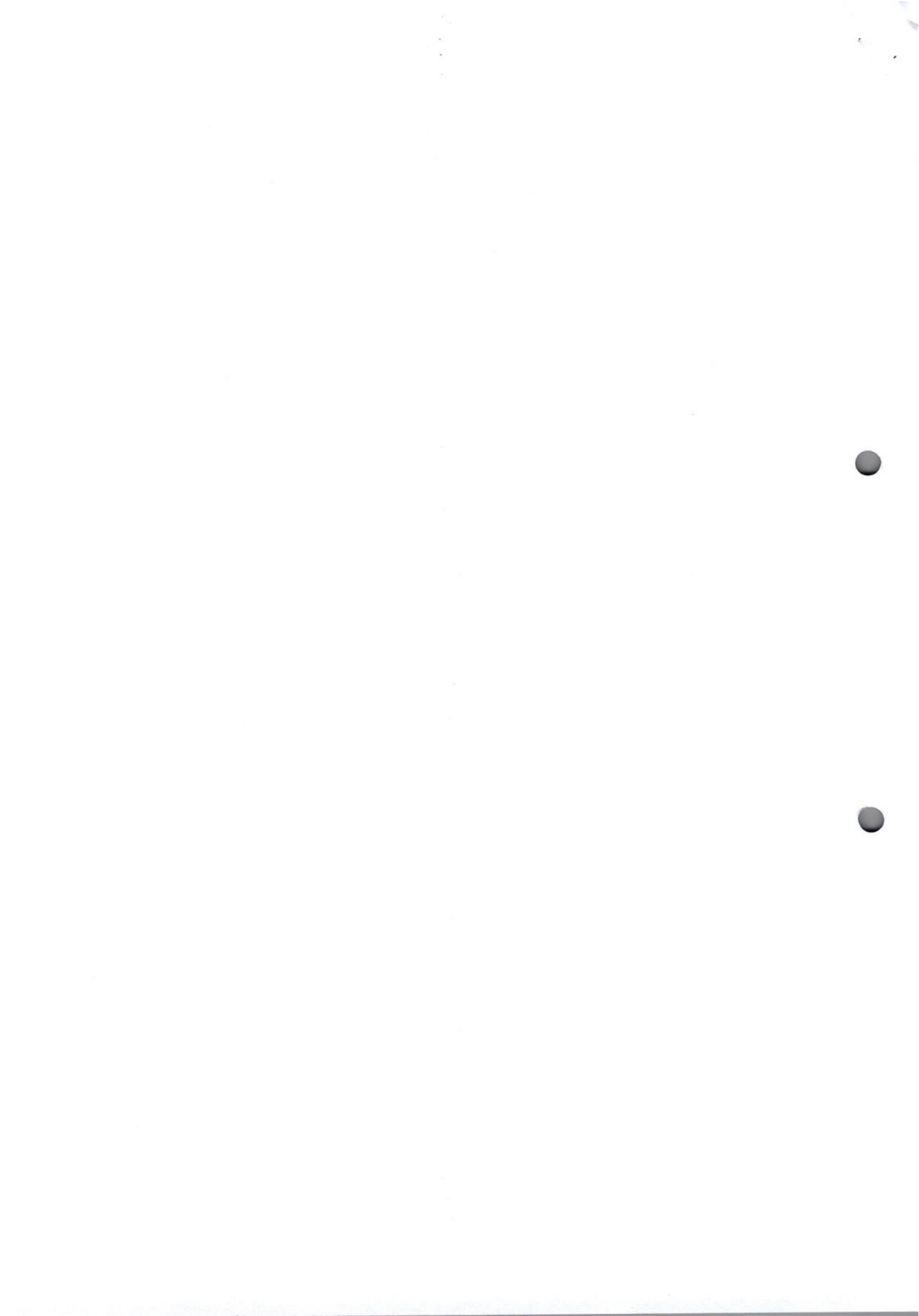


Học phần này trang bị cho sinh viên khả năng tự phát hiện, tìm hiểu về một vấn đề nghiên cứu pháp lý có ý nghĩa nhất định về lý luận và thực tiễn, nhằm hoàn thiện khả năng tư duy, lập luận, hành văn và phương pháp nghiên cứu khoa học. Bên cạnh đó, học phần giúp sinh viên rèn luyện kỹ năng trình bày kết quả của một báo cáo nghiên cứu về pháp luật.

3. CHUẨN ĐẦU RA

3.1. Chuẩn đầu ra của học phần

Mục tiêu		Chuẩn đầu ra học phần	Đáp ứng chuẩn đầu ra CTĐT
Kiến thức	Ks1	Bổ sung, củng cố và nâng cao kiến thức chuyên sâu về một/một số vấn đề pháp luật	Ks1: Trình bày, phân tích được những khái niệm, kiến thức cơ bản về kinh tế, chính trị, xã hội và khoa học tự nhiên. Ks2: Áp dụng được các kiến thức cơ bản về kinh tế, chính trị, xã hội và khoa học tự nhiên vào việc giải quyết các vấn đề phát sinh trong hoạt động nghề nghiệp. Ks3: Giải thích, phân tích và vận dụng được kiến thức về Nhà nước và pháp luật để giải quyết các vấn đề phát sinh trong công việc.
	Ks2	Xác định được các vấn đề pháp lý nảy sinh trong qus trình thực hiện pháp luật đầu tư-kinh doanh, áp dụng được các quy định của pháp luật để giải thích và giải quyết các vấn đề đặt ra;	
	Ks3	Nắm vững kiến thức pháp lý cơ sở ngành; kiến thức ngành; kiến thức chuyên ngành và kiến thức bổ trợ ngành.	
Kỹ năng	Ss1	Phân tích và vận dụng những kiến thức và kỹ năng đã học về pháp luật đầu tư-kinh doanh để nghiên cứu một vấn đề pháp lý một cách hiệu quả	Ss1: Có kỹ năng làm việc nhóm, thuyết trình và tự nghiên cứu tài liệu. Ss2: Sử dụng hiệu quả phần mềm Word, Exel để phục vụ công việc Ss3: Hình thành và phát triển kỹ năng tổng hợp, so sánh, phân tích, đánh giá và xây dựng lập luận để giải quyết tình huống cụ thể liên quan đến pháp luật và quan hệ pháp luật đầu tư-kinh doanh của Việt Nam;.
	Ss2	Rèn luyện kỹ năng và phương pháp nghiên cứu, làm việc và tư duy độc lập, khoa học và sáng tạo;	
	Ss3	Hình thành và phát triển kỹ năng tổng hợp, so sánh, phân tích, đánh giá và xây dựng lập luận để giải quyết tình huống cụ thể liên quan đến pháp luật và quan hệ pháp luật đầu tư-kinh doanh của Việt Nam;.	
Năng lực tự chủ, tự chịu trách	As1	Xây dựng được khả năng tự nghiên cứu, tự học hỏi và tự định hướng trong nghề nghiệp; có thái độ chuyên nghiệp;	As1: Có tư cách đạo đức chuẩn mực trong hoạt động nghề nghiệp



nhiệm	As2	Có thái độ đúng đắn và xác định rõ hơn về mục tiêu đối với nghề nghiệp tương lai của mình.	
--------------	------------	--	--

3.2. Ma trận liên kết nội dung của học phần với chuẩn đầu ra của học phần

TT	Nội dung	Chuẩn đầu ra môn học		
		Kiến thức	Kỹ năng	Thái độ
1	Phần mở đầu - Tính cấp thiết của đề tài nghiên cứu - Tóm tắt tình hình nghiên cứu của đề tài - Mục tiêu nghiên cứu của đề tài - Câu hỏi nghiên cứu, giả thuyết nghiên cứu - Đối tượng và phạm vi nghiên cứu của đề tài - Phương pháp nghiên cứu đề tài - Ý nghĩa khoa học và thực tiễn của đề tài - Giới thiệu kết cấu của đề tài	Ks1 Ks2 Ks3	Ss1 Ss3	As1 As2
2	Phần nội dung - Phần lý luận: Trình bày một cách hệ thống các kiến thức lý luận liên quan đến đề tài (các khái niệm, các quan điểm, các học thuyết, các văn bản pháp quy, tiêu chí đánh giá...) - Phần thực trạng: + Trình bày, phân tích, đánh giá tình hình thực tế liên quan đến đề tài nghiên cứu. + So sánh giữa lý thuyết và thực tiễn để trình bày ưu điểm, hạn chế và giải thích nguyên nhân tồn tại các hạn chế này. - Phần đề xuất các giải pháp: Các giải pháp cần rõ ràng, cụ thể, tránh các giải pháp chung chung.	Ks1 Ks2 Ks3	Ss1 Ss2 Ss3	As1 As2
3	Phần kết luận Sinh viên có thể viết kết luận đóng lại vấn đề (tóm tắt những gì đã làm được) hoặc mở vấn đề (những hướng nghiên cứu tiếp tục để phát triển vấn đề).	Ks1 Ks2 Ks3	Ss1 Ss2 Ss3	As1 As2

4. NỘI DUNG HỌC PHẦN VÀ KẾ HOẠCH GIẢNG DẠY

Thời gian	Nội dung	Hình thức tổ chức dạy-học				Phương pháp giảng dạy	Yêu cầu sinh viên chuẩn bị trước khi đến lớp	Ghi chú
		GIỜ LÊN LỚP						
		Lý thuyết	Thực hành tích hợp	Thực hành tại PM, PX	Tự học, tự nghiên cứu			
Tuần 1	– Gặp gỡ và giúp sinh viên hiểu rõ những nội dung và yêu cầu của học phần Khóa luận tốt nghiệp (KLTN).	1	5		18	Thuyết giảng, Thảo luận, Hỏi đáp	– Hiểu rõ những nội dung và yêu cầu của học phần KLTN. – Liên lạc với giảng viên hướng dẫn.	
Tuần 2	– Hướng dẫn sinh viên lựa chọn và đăng ký đề tài nghiên cứu	1	5		18	Thuyết giảng, Thảo luận, Hỏi đáp	– Lựa chọn và đăng ký đề tài/lĩnh vực nghiên cứu (thời gian hoàn thành và phạm vi nghiên cứu phù hợp với yêu cầu của học phần)	
Tuần 3	– Hướng dẫn viết đề cương sơ bộ – Chỉnh sửa và thông qua đề cương sơ bộ.	1	5		18	Thuyết giảng, Thảo luận, Hỏi đáp	– Lập kế hoạch viết KLTN – Viết và nộp đề cương sơ bộ	
Tuần 4	– Hướng dẫn viết đề cương chi tiết – Chỉnh sửa và thông qua đề cương chi tiết.	1	5		18	Thuyết giảng, Thảo luận, Hỏi đáp	– Viết và nộp đề cương chi tiết	
Tuần 5-12	– Kiểm tra tiến độ thực hiện của sinh viên. – Trao đổi và hướng dẫn sinh viên thu thập số liệu, tài liệu tham khảo, tình hình và xử lý số liệu tình hình phục vụ cho việc viết KLTN.	1	47		144	Thảo luận, Hỏi đáp	– Thu thập số liệu, tài liệu tham khảo, tình hình và xử lý số liệu tình hình phục vụ cho việc viết KLTN – Viết bản thảo KLTN	

Thời gian	Nội dung	Hình thức tổ chức dạy-học				Phương pháp giảng dạy	Yêu cầu sinh viên chuẩn bị trước khi đến lớp	Ghi chú
		GIỜ LÊN LỚP						
		Lý thuyết	Thực hành tích hợp	Thực hành tại PM, PX	Tự học, tự nghiên cứu			
	- Hướng dẫn sinh viên sửa bản thảo KLTN							
Tuần 13-15	- Kiểm tra nội dung KLTN lần cuối		18		54		- Chỉnh sửa và hoàn thiện KLTN	
Tuần 15							- Nộp KLTN	
	Tổng	5	85		180			

5. Học liệu

- Các giáo trình, tài liệu tham khảo liên quan đã các môn học trước;
- Các tài liệu tài liệu tham khảo khác liên quan tới KLTN.

6. PHƯƠNG PHÁP ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HỌC TẬP HỌC PHẦN

6.1. Đánh giá thường xuyên:

Không

6.2. Đánh giá kết thúc học phần: trọng số 100 % trong điểm học phần

PHƯƠNG PHÁP ĐÁNH GIÁ	MÔ TẢ	CÁC CỜ ĐƯỢC ĐÁNH GIÁ	CẤU TRÚC ĐIỂM THÀNH PHẦN
<ul style="list-style-type: none"> - Hình thức trình bày - Phương pháp nghiên cứu - Nội dung khoa học - Tài liệu tham khảo 	<p>Đánh giá về kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Tính cấp thiết, mục đích, đối tượng, phạm vi nghiên cứu, câu hỏi nghiên cứu và giả thuyết nghiên cứu được xác định rõ ràng, phù hợp; ngôn ngữ sử dụng trong sáng, khoa học; • Kết cấu chặt chẽ, hợp lý, cân đối; có sự phù hợp giữa nội dung các chương, mục với tên đề tài; 	Ks1, Ks2	50%

<p>- Điểm chuyên cần</p>	<ul style="list-style-type: none"> • Cơ sở lý luận đầy đủ, vững chắc, gắn với nội dung nghiên cứu; • Phân tích thực trạng cụ thể, chi tiết, dựa trên cơ sở lý luận đã nêu, nêu được những tồn tại, hạn chế của thực tiễn; • Đề xuất được các giải pháp, kiến nghị cụ thể và khả thi, gắn với cơ sở lý luận và thực trạng. 		
	<p>Đánh giá về kỹ năng:</p> <p>- Hình thức trình bày: KLTN được trình bày trên khổ giấy A4 (210 x 297mm, in một mặt bằng mực đen). KLTN có số lượng từ 60 đến 80 trang (không kể tài liệu tham khảo và phụ lục, nếu có). Kết cấu và kỹ thuật trình bày theo mẫu.</p> <p>- Phương pháp nghiên cứu: phù hợp với nội dung nghiên cứu.</p> <p>- Tài liệu tham khảo: phong phú, phù hợp, được trình bày trong danh mục và trích dẫn trong nội dung đúng quy định, từ các nguồn tài liệu tin cậy;</p>	<p>Ss1, Ss2; Ss3; Ss4;</p>	<p>40%</p>
	<p>Đánh giá về mức tự chủ tự chịu trách nhiệm:</p> <p>Đánh giá về tinh thần chủ động, thái độ làm việc tích cực và cầu thị.</p>	<p>As1, As2</p>	<p>10%</p>
			<p>100%</p>

Ban Giám hiệu
Duyệt



PGS.TS Hồ Chử Biền

P. Trưởng khoa



Trưởng bộ môn



T. Thị Đông Hà

Handwritten notes in Urdu script, including the word "میں" (me) and "کے" (of).

Handwritten text in Urdu script, possibly a signature or a name.